

THÔNG BÁO

Về việc tiếp nhận báo giá hàng hóa, thiết bị y tế

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Truyền máu Huyết học có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá mua sắm hàng hóa, thiết bị y tế phục vụ công tác chuyên môn, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Truyền máu Huyết học. Địa chỉ: 01 Trần Hữu Nghiệp, ấp 1, Tân Kiên, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá: Phòng vật tư, thiết bị y tế

Số điện thoại: 028 38345555 (line 384)

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

– Nhận trực tiếp hoặc qua bưu điện tại địa chỉ: Bệnh viện Truyền máu Huyết học (phòng vật tư, thiết bị y tế), địa chỉ: 01 Trần Hữu Nghiệp, ấp 1, Tân Kiên, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thời hạn tiếp nhận: Từ 08 giờ ngày 30 tháng 12 năm 2024 đến trước 16 giờ ngày 09 tháng 01 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 09 tháng 01 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa, thiết bị y tế (đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:

– Địa điểm lắp đặt: Bệnh viện Truyền máu Huyết học. Địa chỉ: 01 Trần Hữu Nghiệp, ấp 1, Tân Kiên, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thành phần hồ sơ báo giá:

– Bảng báo giá có ký tên, đóng dấu (theo mẫu), bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, giao hàng, bảo hành (nếu có), chi phí kiểm định/hiệu chuẩn/ thử nghiệm (nếu có) và các chi phí khác.

– Tài liệu chứng minh tính năng, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị y tế, catalogue sản phẩm (nếu có) và các tài liệu khác có liên quan.

– Các thông tin liên quan đến trang thiết bị y tế (theo các quy định của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế) (nếu có)

- Hồ sơ năng lực của đơn vị có ký tên, đóng dấu, bao gồm:
 - + Giấy phép đăng ký kinh doanh.
 - + Hóa đơn/Hợp đồng tương tự về việc mua bán trang thiết bị y tế.

4. Hồ sơ báo giá:

- Các nội dung báo giá, tài liệu kỹ thuật được đựng trong 01 túi hồ sơ dán kín và niêm phong.

- Ngoài bì của túi hồ sơ ghi rõ:

+ Nơi gửi: Tên, địa chỉ, số điện thoại của Công ty.....

+ Nơi nhận: Bệnh viện Truyền máu Huyết học

Địa chỉ: số 01, Trần Hữu Nghiệp, ấp 01, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

Khoa/Phòng tiếp nhận: Phòng vật tư, thiết bị y tế.

+ Nội dung: Báo giá theo thông báo số 2585/TB-BV.TMHH ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bệnh viện Truyền máu Huyết học.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTBYT (NTTT/1b)

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

(đã ký)

NGUYỄN THỊ THU HIỀN

DANH MỤC HÀNG HÓA, THIẾT BỊ Y TẾ

(đính kèm thông báo số 2585/TB-BV.TMHH ngày 30 tháng 12 năm 2024)

STT	Danh mục và mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật
1	Cân điện tử - số lượng: 1 cái <i>Yêu cầu cấu hình:</i> <ul style="list-style-type: none">- Cân kỹ thuật mức cân 220g : 01 cái- Adaptor 12V/1A : 01 cái <i>Yêu cầu cấu hình và chỉ tiêu kỹ thuật:</i> <ul style="list-style-type: none">- Mức cân lớn nhất : MAX = 220 g ($\pm 5\%$)- Mức cân nhỏ nhất : Min= 20e ($\pm 5\%$)- Độ đọc : d = 0.0001 g. ($\pm 5\%$)- Độ chia kiểm : e = 10d = 0.001 g.- Phạm vi đọc : (0.0001 g tới 220 g).- Đơn vị cân : Miligram, gram, ct, N, oz, ozt, dwt, gm, t, Tael (Hong Kong), Tael (Singapore), Tael (Taiwan), tical, tola.- Thời gian ổn định : ≤ 4 giây.- Kích thước đĩa cân : $\varnothing 90$ mm ($\pm 5\%$).- Kích thước cân : (303 x 317 x 201) mm ($\pm 5\%$).- Kích thước hộp cân : (507 x 387 x 531) mm ($\pm 5\%$).- Màn hình hiển thị tinh thể lỏng (LCD) ≥ 20mm.- Phím chức năng : Có 4 phím như ON/ZERO-OFF/Yes, Print/Unit-No, FUNCTION/MODE-Back, ARE/MENU-Exit.- Cổng RS232 truyền dữ liệu ra máy in, máy tính hoặc các thiết bị khác.- Các chức năng hiển thị : TARE (Trừ Bì), Zero (về không), Net (cân bằng), Stable (ổn định). Có chức năng khóa hiệu chuẩn.- Khung bệ cân bằng kim loại đúc vỏ cân bằng nhựa ABS, đĩa cân bằng thép không gỉ, lồng kính chắn gió mở được 2 bên hông và phía trên có thể tháo rời.- Trọng lượng : ≤ 4.5 kg.- Trọng lượng vận chuyển : ≤ 7 kg.
	Cân điện tử - số lượng: 1 cái <i>Yêu cầu cấu hình:</i> <ul style="list-style-type: none">- Cân kỹ thuật mức cân 5200g : 01 cái- Bộ sạc Adaptor 12V/1A : 01 cái <i>Yêu cầu cấu hình và chỉ tiêu kỹ thuật:</i> <ul style="list-style-type: none">- Mức cân lớn nhất : MAX = 5200 g ($\pm 5\%$).- Mức cân nhỏ nhất : Min = 20e ($\pm 5\%$).- Độ đọc : d = 0.01 g.- Độ chia kiểm : e = 10d.

STT	Danh mục và mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật
	<ul style="list-style-type: none"> - Phạm vi đo : (0.01 g tới 5200 g). - Đơn vị cân : g, kg, ct, N, oz, ozt, dwt, gm, t, Tael (Hong Kong), Tael (Singapore), Tael (Taiwan), tical, tola. - Thời gian ổn định : ≤ 1 giây. - Kích thước đĩa cân : Ø 180 mm (± 5%). - Kích thước cân : (209 x 321 x 98) mm (± 5%). - Kích thước hộp cân : (550 x 385 x 291) mm (± 5%). - Hiển thị : màn hình LCD. - Phím chức năng : Có 4 phím như ON/ZERO-OFF/Yes, Print/Unit-No, FUNCTION/MODE-Back, ARE/ MENU-Exit. - Cổng giao tiếp : RS232 và thiết bị USB, đầu ra dữ liệu GLP / GMP với đồng hồ thực thời gian. - Các chức năng hiển thị : TARE (Trừ Bì), Zero (về không), Net (cân bằng), Stable (ổn định). Có chức năng khóa hiệu chuẩn. - Khung bệ cân bằng kim loại đúc vỏ cân bằng nhựa ABS, đĩa cân bằng thép không gỉ. - Trọng lượng : ≤ 3.5 kg - Trọng lượng vận chuyển : ≤ 5 kg.
	Cân điện tử kỹ thuật – số lượng: 1 cái
	<p><i>Yêu cầu cấu hình:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cân chính : 01 cái - Đĩa cân : 01 cái - Bộ nguồn Adapter : 01 cái - Dây cáp, cổng kết nối RS232 : 01 bộ <p><i>Yêu cầu cấu hình và chỉ tiêu kỹ thuật:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng cân tối đa : 1200g (± 5%) - Độ lặp : 0.01g - Sai số : 0.01g - Độ tuyến tính : ± 0.001g - Chức năng : Cân, đếm số lượng, tính phần trăm, cân so sánh, trừ bì, cân tỉ trọng, tự động tắt nguồn. - Kết nối : cổng R232 với máy tính - Phần mềm đồ dữ liệu kết quả cân sang máy vi tính, điều chỉnh được tốc độ chuyển dữ liệu. - Nắp cân : inox 304 - Thân : được làm bằng nhựa ABS. - Màn hình : LCD đèn nền sáng 16.5mm high - Kích thước đĩa : Ø 140mm (± 5%) - Kích thước cân : 182 × 235 × 75 mm (± 5%) - Thời gian ổn định : ≤ 3s

STT	Danh mục và mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật
	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị cân : g, ct, oz, lb, dwt, GN, tl (Hong Kong), tl (Taiwan), tl (Singapore), momme, tola. - Trọng lượng : ≤ 3 kg
	Quả cân chuẩn (100gr) – số lượng: 8 cái
	<p><i>Yêu cầu cấu hình và chỉ tiêu kỹ thuật:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu : inox 304. - Hộp đựng bằng nhựa ABS có nút xấp lót bảo vệ. - Khối lượng riêng : 7.9g/cm^3. - Từ tính : $\leq 25\mu\text{T}$. - Kích thước : ($\text{Ø}22$ x chiều cao 39.5) mm ($\pm 5\%$). - Trọng lượng quả : 100g.
	Quả cân chuẩn (200gr) – số lượng: 1 cái
	<p><i>Yêu cầu cấu hình và chỉ tiêu kỹ thuật:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu : inox 304. - Hộp đựng bằng nhựa ABS có nút xấp lót bảo vệ. - Khối lượng riêng : 7.9g/cm^3. - Từ tính : $\leq 25\mu\text{T}$. - Kích thước : ($\text{Ø}28$ x chiều cao 48.5) mm ($\pm 5\%$). - Trọng lượng quả : 200g.
	Quả cân chuẩn (500gr) – số lượng: 1 cái
	<p><i>Yêu cầu cấu hình và chỉ tiêu kỹ thuật:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu : inox 304. - Hộp đựng bằng nhựa ABS có nút xấp lót bảo vệ. - Khối lượng riêng : 7.9g/cm^3. - Từ tính : $\leq 25\mu\text{T}$. - Kích thước : ($\text{Ø}38$ x chiều cao 65) mm ($\pm 5\%$). - Trọng lượng quả : 500g.

*(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của **hàng hoá**)*

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [*ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 180 ngày*], kể từ ngày ... tháng... năm ... [*ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá*].

Giá trên đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, giao hàng, bảo hành (nếu có), chi phí kiểm định/hiệu chuẩn/ thử nghiệm (nếu có) và các chi phí khác.

3. Chúng tôi cam kết:

– Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

– Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

– Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hoá theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục hàng hoá” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hoá tương ứng với chủng loại hàng hoá ghi tại cột “Danh mục hàng hoá”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng hàng hoá.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của hàng hoá.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hoá.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản, kiểm định/hiệu chuẩn/ thử nghiệm (nếu có)... cho từng hàng hoá hoặc toàn bộ hàng hoá; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hoá hoặc toàn bộ hàng hoá. Đối với các hàng hoá nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của hàng hoá.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hoá. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hoá (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VNĐ). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.